

# HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH TỰ LÀM ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CHO TRẺ MẦM NON

TRẦN THỊ HẰNG - NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH\*

Ngày nhận bài: 22/08/2016; ngày sửa chữa: 22/08/2016; ngày duyệt đăng: 23/08/2016.

**Abstract:** Toys and kid art supplies play an important role in making learning interest for children and appear in young children's daily activities. Toys and supplies, however, are deficient in quality and quantity, so it is necessary to make toys and applies for kindergarten kids. The article introduces a process of making toys for kids in kindergarten to contribute to development of social and cognitive skills of young children.

**Keywords:** Supplies, toys making process, young children, kindergarten.

Chơi là hoạt động chủ đạo, là “cuộc sống” của trẻ thơ, vui chơi đồng thời cũng là cơ hội tốt để phát triển các chức năng tâm lí, sinh lí và hình thành nhân cách cho trẻ. Sự sáng tạo thông qua các trò chơi giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần [1]. Để trẻ có thể tham gia vào các trò chơi thì đồ dùng (ĐD), đồ chơi (ĐC) là phương tiện không thể thiếu. Ngày 11/2/2010, Bộ GD-ĐT ban hành danh mục ĐD - ĐC - thiết bị dạy học tối thiểu dành cho Giáo dục mầm non (MN) [2]. Trong thực tế, việc trang bị ĐD, ĐC, thiết bị tại nhiều trường MN còn nhiều hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Vì vậy, bên cạnh các ĐD được trang bị, việc làm ĐD, ĐC, nhất là làm ĐC từ nguyên vật liệu thiên nhiên là vấn đề cần được quan tâm và thực hiện trong quá trình dạy học ở các trường MN hiện nay.

## 1. Vai trò của ĐD, ĐC đối với trẻ MN

ĐD, ĐC của trẻ là phương tiện để tổ chức hoạt động chơi cho trẻ, là phương tiện để tổ chức cuộc sống và giáo dục trẻ, là người bạn đồng hành không thể thiếu được trong các trò chơi, các hoạt động, giúp trẻ tạo ra hoàn cảnh chơi, thực hiện dự định chơi, tạo môi trường để trẻ làm quen với thế giới đồ vật xung quanh, giúp trẻ liên kết với nhau để cùng chơi. Qua đó, phát triển trí tưởng tượng, tư duy sáng tạo của trẻ, duy trì sự hứng thú với trò chơi [1].

Cùng với ĐD, ĐC được trang bị, những ĐD, ĐC mà cô và trẻ tự làm chiếm một phần không nhỏ và có tác dụng rất lớn trong việc giáo dục trẻ. Những ĐD, ĐC này giúp trẻ rèn các kĩ năng trong hoạt động vui chơi, trẻ được trải nghiệm, được thể hiện những nhu cầu cá nhân, qua đó, phát huy tối đa năng lực và góp phần hoàn thiện nhân cách cho trẻ; đồng thời, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, ý thức tiết kiệm cho trẻ.

## 2. Nguyên tắc thiết kế ĐD, ĐC

ĐC tự làm chỉ có hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực với cả cô và trẻ khi đảm bảo các nguyên tắc sau: - *Phù hợp với đặc điểm, nguyên tắc dạy học:* Mỗi lĩnh vực hoạt động thường có những ĐC đặc thù. Ví dụ, đối với lĩnh vực nhận thức, để phát triển các giác quan của trẻ, ĐD, ĐC cần phải tạo cho trẻ cơ hội được trải nghiệm để phát triển khả năng quan sát, sáng tạo, ĐD, ĐC làm ra cần kích thích trẻ nghĩ ra nhiều cách khác nhau trong khi sử dụng. Đối với phát triển “vận động tinh” cho trẻ, cần chú ý việc trẻ sẽ thao tác như thế nào với ĐD, ĐC đó; - *Phù hợp với sự phát triển tâm, sinh lí của trẻ:* Các nhà tâm lí học cho rằng: hoạt động của trẻ ở các độ tuổi khác nhau có những nét đặc trưng riêng, phụ thuộc vào đặc điểm phát triển của trẻ ở từng độ tuổi. Vì vậy khi thiết kế ĐD, ĐC cho trẻ ở lứa tuổi nào, giáo viên (GV) cần quan tâm đến đặc điểm tâm lí, sự phát triển nhận thức, khả năng vận động của trẻ ở lứa tuổi đó. Ngoài ra, ĐD, ĐC cũng cần được thiết kế cho phù hợp với các nhóm trẻ trong cùng độ tuổi nhưng có năng lực nhận thức, vận động khác nhau để trẻ nào cũng có cơ hội trải nghiệm sự thành công khi sử dụng; - *Phù hợp với nội dung, kết quả mong đợi của từng lĩnh vực phát triển:* Việc tổ chức các hoạt động giáo dục nhất thiết phải căn cứ vào nội dung, kết quả mong đợi ở từng độ tuổi. Vì vậy, các ĐD, ĐC thiết kế nhằm phục vụ các hoạt động của trẻ cũng phải đảm bảo chứa đựng những thông tin phù hợp với nội dung dạy trẻ [3]; - *Phù hợp với thực tiễn của trường và của địa phương:* Một trong những mục đích của việc tự làm ĐD, ĐC là giúp GV dễ dạy và trẻ dễ học hơn. Do đó, khi thiết kế một ĐD, ĐC nào đó phải đảm

\* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương

bảo không mất quá nhiều thời gian, công sức, không đòi hỏi công nghệ cao mà sử dụng lại dễ dàng, thuận lợi và đạt mục đích giáo dục cao nhất. Để đạt được những điều đó, GV cần tận dụng tối đa nguồn nguyên liệu, học liệu có sẵn của địa phương. Những vật liệu tốt nhất cần thoả mãn yêu cầu: sẵn có và dễ dàng tìm thấy ở địa phương; sử dụng hàng ngày trong các công việc bình thường; không hạn chế, cho phép trẻ sáng tạo tối đa; mang tính kích thích; thu hút trẻ nhỏ và duy trì hứng thú của trẻ [4].

### **3. Quy trình làm ĐD ĐC cho trẻ MN**

**3.1. Phân tích nội dung giáo dục.** Đây là công việc cần làm đầu tiên của GV khi chuẩn bị thiết kế ĐD, ĐC. Trước khi tiến hành tự làm ĐD, ĐC, GV cần trả lời được các câu hỏi: Mục tiêu về kiến thức, kĩ năng cần hình thành và rèn luyện cho trẻ là gì? Sau khi sử dụng ĐD, ĐC để dạy trẻ, trẻ cần đạt những yêu cầu nào? Sử dụng nó chủ yếu hướng tới việc cung cấp kiến thức hay hình thành kĩ năng, thái độ của trẻ? ĐD, ĐC được cô làm hoàn thiện để trẻ sử dụng hay cô thu hút trẻ vào quá trình làm ĐD, ĐC cùng cô? Quá trình cùng làm với cô giúp cho trẻ có hội học tập, phát triển những gì?

GV cần nghiên cứu kĩ nội dung dạy trẻ theo chương trình giáo dục MN, kết quả mong đợi của từng độ tuổi và khả năng thực của trẻ trong lớp, từ đó lựa chọn nội dung, chủ đề tổ chức hoạt động giáo dục cho phù hợp. Sau đó lập kế hoạch sưu tầm, tận dụng những nguồn vật liệu sẵn có, phong phú của địa phương để phát huy khả năng sáng tạo của mình trong việc làm ĐC, ĐD dạy học cho phù hợp với nội dung đã lựa chọn.

Khi thực hiện làm ĐD, ĐC cần lưu ý: - ĐC phải có cấu trúc đơn giản, màu sắc đẹp để cuốn hút trẻ, thể hiện tính hồn nhiên, ngộ nghĩnh và có nét hài hước phù hợp với tâm sinh lí của trẻ; - Lựa chọn nguyên vật liệu an toàn, lờn trước để loại trừ mọi rủi ro mà trẻ sẽ gặp phải khi làm, khi chơi; - Cần nghiên cứu về tính hữu ích của ĐD, ĐC. Một ĐD, ĐC có thể sử dụng cho một hay nhiều nội dung dạy trẻ, nhằm hình thành một hay nhiều kĩ năng, sử dụng trong một hay nhiều chủ đề giáo dục...; - Cần nghiên cứu và lựa chọn đối tượng: + Các đối tượng cụ thể, đơn lẻ, hoặc nhóm đối tượng như là ĐD sinh hoạt, con vật, phương tiện giao thông. Ví dụ: Con voi, máy bay, ô tô, cái bát, chiếc bàn là, bộ ấm chén...; - Đối tượng đi theo chủ đề có tính phối hợp. Ví dụ như: nhân vật ba cô gái trong câu chuyện "Ba cô gái"...; - Hạn chế những đồ chơi chỉ mang tính trưng bày, trang trí có độ bền không cao.

**3.2. Xây dựng bản thiết kế.** Đây là bước quan trọng trong việc thiết kế ĐD, ĐC. GV cần phải hình dung được toàn bộ nội dung cũng như các hoạt động sư phạm trong lớp mà các ĐD, ĐC sẽ hỗ trợ việc dạy và học. ĐD, ĐC đó sẽ hỗ trợ một phần của mục tiêu hoạt động, nó mang giá trị tri thức, giúp trẻ tự lĩnh hội kiến thức, kĩ năng hay chỉ để minh họa. GV cần xem xét tính khả thi trong việc thiết kế, sử dụng ĐD, ĐC đó: Sử dụng nguyên vật liệu nào? Nguồn nguyên vật liệu ở đâu? Độ bền của ĐD, ĐC? Tần suất sử dụng trong các hoạt động hàng ngày của trẻ ở trường MN? GV có khả năng tự làm hay cần đến sự hỗ trợ của người khác (thợ chuyên nghiệp, đồng nghiệp, lãnh đạo nhà trường...).

Nếu là ĐD, ĐC có thiết kế phức tạp thì cần phải có bản thiết kế trên giấy, có số liệu chính xác về kích thước, vật liệu... và có thể thiết kế thử hoặc tham khảo ý kiến của đồng nghiệp, nhằm chỉnh sửa, bổ sung trước khi bắt tay làm chính thức. Nếu là các ĐD, ĐC truyền thống, đơn giản thì chỉ cần vẽ phác trên giấy, làm thử trên giấy hoặc các vật liệu đơn giản, giá thành rẻ trước khi làm thật.

Sau khi đã lựa chọn vật liệu, cần tiến hành vẽ hình và nghiên cứu các chi tiết cấu trúc ĐD, ĐC sao cho phù hợp, khoa học và đảm bảo yếu tố thẩm mỹ: vẽ phác hình tổng quát, sau đó vẽ chi tiết các bộ phận, tiếp đến là điểm màu, can hình và thực hiện.

**3.3. Quá trình thực hiện.** - *Chuẩn bị nguyên vật liệu:* Vật liệu làm ĐD, ĐC cho trẻ vô cùng phong phú và đa dạng, bên cạnh những nguyên vật liệu mà nhà trường đã trang bị, các lớp nên huy động cha mẹ trẻ cùng tham gia đóng góp các vật liệu từ thiên nhiên và các vật liệu tái chế cho "Quỹ vật liệu" của lớp như: (vỏ sò, vỏ ốc, vỏ hến, lông chim, gỗ, tre, cành cây, rơm rạ, lá cây, quả khô, hạt hạt, đá, sỏi, đất sét, cát, que kem, vỏ chai nước, vỏ hộp bánh, lõi giấy, lịch cũ, vải vụn, bìa, giấy màu, vải nỉ...). Khi sử dụng các nguyên vật liệu trên, cần chú ý lựa chọn vật liệu sạch sẽ và an toàn, hộp, vỏ nhựa phải được rửa sạch, phơi khô.

- *Chuẩn bị dụng cụ:* Trước khi làm ĐD, ĐC, GV cần chuẩn bị các dụng cụ cần thiết, như: kéo, dao, dập ghim, dập lỗ, ghim và kẹp, hồ và keo dán, bút lông và màu vẽ, băng keo các loại...

- *Thực hiện và lắp ráp:* - Tạo hình các bộ phận chính, tạo hình các chi tiết nhỏ, tô màu và sau đó lắp ráp; - Trang trí thêm các chi tiết, màu sắc cho đối tượng thêm sinh động hoặc có thể trang trí thêm môi trường không gian (nếu có). Với các ĐD, ĐC đơn giản, sau khi có ý tưởng như đã thực hiện ở

bước 2, GV có thể bắt tay vào làm ngay. Nếu ĐD, ĐC có cấu tạo phức tạp, sau khi làm thử, sử dụng thử, GV tự đánh giá hiệu quả của loại ĐD, ĐC đó, đồng thời xin ý kiến của đồng nghiệp về giá trị của ĐD, ĐC tự làm. Trên cơ sở những đánh giá sơ bộ đó, GV điều chỉnh về: cấu tạo, kích thước, chất liệu... cho phù hợp với mục đích sử dụng.

**3.4. Sử dụng, xem xét, điều chỉnh.** Sau khi đã tự làm và hoàn thiện ĐD, ĐC, GV cần dự kiến những tình huống có thể nảy sinh trong quá trình sử dụng, nghĩ ra hướng giải quyết: - Điều chỉnh ĐD, ĐC cho phù hợp với mục tiêu giáo dục đã đặt ra từ trước; - Điều chỉnh cách sử dụng ĐD, ĐC của GV để tận dụng các tình huống đó dạy trẻ những kiến thức kĩ năng mới, coi đó như một cơ hội tốt để giáo dục trẻ.

**3.5. Cách sử dụng.** Đối với những ĐD, ĐC đơn giản, thời gian sử dụng ngắn, được làm từ những nguyên vật liệu đơn giản, dễ sưu tầm ở địa phương (nguyên vật liệu tự nhiên, những ĐD tận dụng bằng giấy...) thì không nhất thiết phải viết cách sử dụng. Còn đối với những ĐD, ĐC có độ bền cao, cấu tạo phức tạp, khó tạo dựng, thì nên có phần hướng dẫn sử dụng cụ thể, chi tiết. Sau mỗi lần sử dụng, GV MN có thể viết thêm các phương án sử dụng; những điểm cần lưu ý để điều chỉnh cách làm ĐD, ĐC ở những lần sau.

Ví dụ, với bộ ĐD “Vòng quay kì diệu” (lấy ý tưởng từ chương trình “Chiếc nón kì diệu” trên truyền hình). Tạo một vòng quay có cấu tạo gồm đế và bảng quay, điều đặc biệt ở đây là các hình ảnh, các con số, chữ cái, hình học... có thể thêm hoặc bớt. Do đó, có thể sử dụng ĐD này với nhiều nội dung khác nhau trong quá trình dạy học. Với đế bằng vỏ hộp sữa (đổ xi măng), khung làm bằng gỗ, tre rất bền, có thể tháo lắp để tạo thành các ĐD riêng biệt và với mỗi phần riêng của bộ vòng quay, khi kết hợp với các ĐD khác sẽ tạo thành bộ ĐD mới theo từng ý tưởng của cô và trẻ. Với bộ vòng quay đa năng này, GV có thể thường xuyên sử dụng trong các hoạt động giáo dục ở nhiều lớp khác nhau, mỗi lần sử dụng có thể thay đổi cách đặt vòng quay nằm hay đứng, tách riêng biệt hay kết hợp vòng quay là đã tạo ra công năng sử dụng mới cho ĐD. Bộ ĐD này giúp GV tiết kiệm được rất nhiều thời gian cho việc chuẩn bị ĐD, đồng thời tạo sự hứng thú cho trẻ trong quá trình học tập, khám phá, trên thực tế, khi sử dụng trẻ đã nghĩ ra rất

nhiều cách chơi khác nhau, từ đó, góp phần hình thành và phát triển ở trẻ những phẩm chất trí tuệ.

\*\*\*

ĐD, ĐC tự tạo làm phong phú nguồn học liệu của trẻ, khắc phục một số khó khăn cho nhiều trường MN hiện nay. Giá trị của ĐD, ĐC tự tạo đối với trẻ không chỉ ở kết quả trẻ được sử dụng ĐD, ĐC đó, mà quan trọng là quá trình làm ĐD, ĐC, cô và trẻ cùng làm, hay trẻ tự làm dưới sự hướng dẫn của cô là cơ hội tốt nhất để trẻ có thể bộc lộ khả năng, năng lực của mình. Qua đó, trẻ học được các kĩ năng nhận thức, kĩ năng xã hội; đồng thời, GV có thể lồng ghép cùng lúc thực hiện nhiều mục đích giáo dục, đó cũng là một mặt của tiếp cận tích hợp trong giáo dục MN hiện nay. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Thanh Âm (1995). *Giáo dục học mầm non* (tập 2). NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Bộ GD-ĐT (2010). *Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ban hành danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2009). *Chương trình giáo dục mầm non*.
- [4] Trường Cao đẳng Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3 (2006). *Tuyển tập các bài viết về giáo dục mầm non* (tập 1). NXB Giáo dục.
- [5] Christine Chen. *Activities for young children* (Book 4). Global Educational Services Pte. Ltd.

## Xây dựng chương trình giáo dục...

(Tiếp theo trang 160)

*diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

- [3] Bộ GD-ĐT. *Chương trình khung Giáo dục đại học trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non thuộc khối ngành sư phạm* (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [4] Chính phủ (2001). *Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010* (ban hành kèm theo Quyết định số 201/2001/QĐ-TTg ngày 28/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ).
- [5] Bộ GD-ĐT (2005). *Đề án đổi mới giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020*.
- [6] Bộ GD-ĐT (2008). *Quy định về chu kỳ và quy trình kiểm định chất lượng chương trình giáo dục của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp* (ban hành kèm theo Quyết định số 29/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06/6/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).